

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2017/HSST

Ngày: 28/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M**

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Ngọc Hạnh.**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hơn.

2. Bà Phan Thị Đẹp.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Trần Phạm Vân Trang**

- Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trần Hoàng, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố M xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98 /HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thị Ngọc Y**; sinh năm: 1982

- Địa chỉ: số 613 ấp B, xã T, Thành phố M, Tiền Giang.

- Chỗ ở: Phòng trọ thuộc tổ 4, ấp P, xã T, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 7/12.

- Cha: **Trịnh Hữu P**, sinh năm 1958. Nghề nghiệp: Bảo vệ.

- Mẹ: **Phan Thị T**, sinh năm 1959. Nghề nghiệp: Nội trợ.

- Cùng ngụ số 53/3, đường N, Phường 2, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Em ruột có 02 người.

- Chồng: **Nguyễn Khánh T**, sinh năm 1982 (đã ly hôn).

- Bị cáo có 03 người con (Lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2017.

- Bị tạm giam ngày: 13/9/2017

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:** 1/ **Nguyễn Quang Xuân H**, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: số 1220 ấp P, xã T, Thành phố M, Tiền Giang.

2/ **Phan Văn H**, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: số 207/1 đường Đ, Phường 2, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo **Trịnh Thị Ngọc Y** bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lúc 10 giờ 30 phút ngày 04/9/2017, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M kết hợp với Công an xã T, thành phố M bắt quả tang **Trịnh Thị Ngọc Y** đang cất giữ trái phép chất ma túy tại khu vực phòng trọ thuộc tổ 4, ấp P, xã T, thành phố M, Tiền Giang.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 03/9/2017, bị cáo nhờ một người bạn (không rõ họ tên, địa chỉ) mua dùm 1.000.000 đồng ma túy được 25 gói ma túy nhỏ, mục đích tàng trữ để sử dụng, ngoài ra bị cáo còn 01 gói ma túy lớn, theo bị cáo khai đây là ma túy còn lại của lần trước bị cáo mua sử dụng. Sau đó, bị cáo sử dụng hết 01 gói ma túy nhỏ, còn lại 24 gói ma túy nhỏ thì bị cáo cất trong hộp nhựa hình cầu có nắp màu vàng để trên nền sân bê tông trước cửa phòng trọ của bị cáo, còn 01 gói ma túy lớn thì bị cáo để trên nền gạch trong phòng bị cáo thuê trọ, thuộc tổ 4, ấp P, xã T, thành phố M, Tiền Giang. Đến 10 giờ 30 phút ngày 04/9/2017, bị cáo bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 24 gói ny lon được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt để trong phong bì được niêm phong lại có chữ ký của Trịnh Thị Ngọc Y và dấu mộc đỏ của Công an xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu I), được thu giữ trên nền sân bê tông ngay phía trước cửa phòng trọ của Y.

- 01 gói ny lon được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt để trong phong bì được niêm phong lại có chữ ký của Trịnh Thị Ngọc Y và dấu mộc đỏ của Công an xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu II), được thu giữ bên trong phòng trọ của Y trên nền gạch cạnh tấm nệm ngủ.

- 01 hộp nhựa hình cầu có nắp màu vàng đường kính 06 cm.
- 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu tròn rỗng.
- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.
- 01 hộp quẹt gas màu vàng.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có sim Mobil.
- 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn một hút nhựa và một ống thủy tinh được uốn cong có một đầu tròn rỗng.
- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 101/QĐ-VKS ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M đã truy tố bị cáo Trịnh Thị Ngọc Y về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 01/2016/NQ- HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Nghị quyết số 41/ 2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử: phạt bị cáo Trịnh Thị Ngọc Y từ 02 năm đến 03 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp nhựa hình cầu có nắp màu vàng đường kính 06 cm.
- 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu tròn rỗng.
- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.
- 01 hộp quẹt gas màu vàng
- 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn một hút nhựa và một ống thủy tinh được uốn cong có một đầu tròn rỗng
- 02 bì thư niêm phong ký hiệu số 59/1 và 59/2 ngày 05/9/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh T và chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có sim Mobil.
- Trao trả cho bị cáo số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Trịnh Thị Ngọc Y khai nhận:

Bị cáo là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/9/2017, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M kết hợp với Công an xã T, thành phố M bắt quả tang bị cáo đang cất giữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng, tại khu vực phòng trọ thuộc tổ 4, ấp P, xã T, thành phố M, Tiền Giang bao gồm 24 bịch ma túy nhỏ bị cáo cất trong hộp nhựa hình cầu có nắp màu vàng để trên nền sân bê tông trước cửa phòng trọ và 01 bịch ma túy lớn để trên nền gạch trong phòng trọ của bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận giám định số 59/KLGD-PC54 ngày 06/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Gói 1: Mẫu tinh thể trong suốt trong 24 gói nylon màu trắng được hàn kín để trong 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu I) có chữ ký ghi họ tên Trịnh Thị Ngọc Y và hình dấu tròn màu đỏ in Công an xã T - Công an thành phố M - tỉnh Tiền Giang; gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 3,8955 gam là Methamphetamine.

Gói 2: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín để trong 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên Trịnh Thị Ngọc Y và hình dấu tròn màu đỏ in Công an xã T - Công an thành phố M - tỉnh Tiền Giang; gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,8529 gam là Methamphetamine.

Nên có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trịnh Thị Ngọc Y đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với con người cũng như những tác hại gián tiếp cho xã hội nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng, thể hiện việc xem thường pháp luật của bị cáo, cần xử lý thật nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khoản 1 Điều 194 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, nhưng theo quy định của Luật số: 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/ QH 13 thì khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/ QH 13 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Mặc dù Luật số:12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/ QH 13 và Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 chưa có hiệu lực thi hành nhưng Hội đồng xét xử có xem xét và áp dụng Nghị quyết 01/2016/NQ- HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Nghị quyết số 41/ 2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội nhằm bảo đảm thực hiện đúng các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015, để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng bị cáo dùng để tàng trữ và sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy, gồm:

- 01 hộp nhựa hình cầu có nắp màu vàng đường kính 06 cm.
- 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu tròn rỗng.

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.
- 01 hộp quẹt gas màu vàng.
- 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn một hút nhựa và một ống thủy tinh được uốn cong có một đầu tròn rỗng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có sim Mobil: bị cáo khai dung liên lạc mua ma túy về tàng trữ sử dụng, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng: không có cơ sở xác định liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 02 bì thư niêm phong ký hiệu số 59/1 và 59/2 ngày 05/9/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh T và chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L: là ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng mà bị cáo khai nhờ mua ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không xác minh được họ tên, địa chỉ cụ thể của đối tượng, trường hợp xác minh được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị Ngọc Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 01/2016/NQ- HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Nghị quyết số 41/ 2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử: phạt bị cáo Trịnh Thị Ngọc Y 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2017.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp nhựa hình cầu có nắp màu vàng đường kính 06 cm.
- 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu tròn rỗng.
- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.
- 01 hộp quẹt gas màu vàng.
- 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn một hút nhựa và một ống thủy tinh được uốn cong có một đầu tròn rỗng.

+ 02 bì thư niêm phong ký hiệu số 59/1 và 59/2 ngày 05/9/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh T và chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có sim Mobil.

- Trao trả cho bị cáo số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2017).

Án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TG.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG.
- Viện kiểm sát nhân dân TPMT.
- Công an TPMT.
- Cơ quan CSĐTCA TPMT.
- Trại tạm giữ Công an TPMT.
- Bộ phận thi hành án phạt tù.
- Thi hành án dân sự TPMT.
- Người bị hại.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Trần Ngọc Hạnh